

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**

Bản án số: **07/2025/HS-ST**

Ngày 13 - 8 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Cao Tiến
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Tống Xuân Quyết
 2. Ông Hoàng Văn Bốn
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lý Văn Huynh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, Toà án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tuyên Quang, đối với vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Thị H, sinh ngày 14/11/1987;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Mạnh Th, sinh năm 1961; con bà Đặng Thị D, sinh năm 1964; chồng Nguyễn Trung Th1, sinh năm 1981; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008; nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3572 ngày 16/8/2022 của Công an huyện Hàm Yên. Xử phạt Dương Thị H hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 242 ngày 07/9/2023 của Công an huyện Hàm Yên. Xử phạt Dương Thị H 1.250.000 đồng về hành vi đánh bạc. H chấp hành xong ngày 15/9/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

2. Họ và tên: Đỗ Hồng Ph, sinh ngày 30/7/1985;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang);

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu L (đã chết); con bà Lê Thị Ng, sinh năm 1949; vợ Ngọc Thị H, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HSST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Đỗ Hồng Ph 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội đánh bạc, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, nộp án phí ngày 10/10/2024.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 233 ngày 15/11/2013 của Công an huyện Hàm Yên xử phạt 1.000.000đ về hành vi đánh nhau đã nộp phạt ngày 27/01/2014.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3021 ngày 24/8/2016 của Công an tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 9.000.000đ về hành vi đánh bạc và chứa bạc.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 209 ngày 14/10/2016 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 230 ngày 17/11/2016 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 3.350.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 295 ngày 08/11/2017 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81 ngày 18/4/2019 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 06/5/2022 của Công an thị trấn Tân Yên, xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 16/3/2025, Đỗ Hồng Ph, sinh năm 1985 trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang) đi hát Karaoke tại khu vực thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì được một người đàn ông tên H (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) cho 01 gói ma túy Ketamine được gói bằng tờ tiền có mệnh giá 2.000 đồng và 5.000 đồng, sau đó Ph đi về nhà.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Đỗ Hồng Ph sử dụng ứng dụng Messenger tài khoản “Đỗ Phương” nhắn tin đến tài khoản “Ngọc Huyền Dương” của Dương Thị H, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang) rủ H cùng sử dụng ma túy tại quán gội đầu H thuê của bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố C, thị trấn T, huyện

H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn C, xã H, tỉnh Tuyên Quang, bà H1 không biết việc H cất giấu và sử dụng ma túy), H đồng ý.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Ph mang theo ma túy loại Ketamine cùng Tạ Xuân H2, sinh năm 1992, trú tại thôn 4, xã Tr, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là phường M, tỉnh Tuyên Quang) đến quán gội đầu của H. Khi đến nơi, Ph lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói ma túy Ketamine được gói bằng tờ tiền có mệnh giá 2.000 đồng và 5.000 đồng rồi rủ H2 và H sử dụng ma túy. Thấy vậy H đi vào trong phòng ngủ của quán lấy ra 01 chiếc đĩa sứ màu trắng và nhặt từ dưới đất lên 01 quân bài tú lơ khơ làm dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho Ph, Ph đổ một ít ma túy ra đĩa và dùng quân bài tú lơ khơ chia, kẻ số ma túy Ketamine trên đĩa ra thành 04 đường thẳng, sau đó Ph lấy ra 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành hình ống trụ tròn, lấy 02 vỏ của đầu lọc điều thuốc lá để cố định tờ tiền làm ống hút ma túy. Sau khi chuẩn bị xong, Ph sử dụng 02 đường ma túy trên đĩa bằng hình thức hít vào cơ thể rồi đưa đĩa cùng dụng cụ sử dụng ma túy cho H, H chưa sử dụng ma túy mà đưa cho H2, H2 sử dụng 01 đường ma túy trên đĩa bằng hình thức hít vào cơ thể sau đó H2 đi về trước. Sau khi H2 về, H cầm lấy đĩa và tự mình sử dụng 01 đường ma túy trên đĩa bằng hình thức hít vào cơ thể, tuy nhiên do mệt nên H hít ma túy vào đến mũi đã thở ra ngay. Khoảng 10 phút sau, Ph tiếp tục cầm đĩa và đổ hết số ma túy còn lại trong tờ tiền vào đĩa mục đích để cùng H sử dụng tiếp, nhưng H không sử dụng nữa mà đổ số ma túy trên đĩa vào trong 02 tờ tiền rồi gói lại như cũ đưa cho Ph, Ph không cầm mà nhờ H cất giấu hộ mục đích để sử dụng sau, H cầm gói ma túy mang ra khu vực trước cửa quán và cất giấu bên dưới viên đá ở cạnh chậu hoa rồi vào trong quán nói chuyện với Ph. Hồi 13 giờ cùng ngày tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đến quán của H làm việc và tiến hành kiểm tra xác minh thu giữ: 01 gói bên ngoài được gói bằng 01 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 2.000 đồng, tiếp đến là 01 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 5.000 đồng, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 đĩa sứ tròn trắng bề mặt bám dính tạp chất màu trắng; 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng tại đôi giấy màu đen trên máy giặt.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Đỗ Hồng Ph và Tạ Xuân H2, kết quả cả hai đều (+) dương tính với chất ma túy (có chất ma túy trong cơ thể). Xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Dương Thị H cho kết quả (-) âm tính với chất ma túy (không có chất ma túy trong cơ thể).

Tại Kết luận giám định số 336/KL-KTHS ngày 20/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Dương Thị H là ma túy, loại Ketamine; tổng khối lượng 4,457g (*bốn phẩy bốn năm bảy gam*).

Kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 20/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Dương Thị H và Đỗ Hồng Ph gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; tổng khối lượng 1,002g (*một phẩy không không hai gam*); Chất tinh thể bám dính trên đĩa sứ trắng thu giữ của

Dương Thị H và Đỗ Hồng Ph gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng chất tinh thể bám dính trên đĩa.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Dương Thị H khai nhận: Nguồn gốc 4,457g ma túy loại Ketamine trong 02 túi nilon màu trắng H cất giấu tại đôi giày màu đen trên máy giặt là của Trần Anh T, sinh năm 1991, trú tại thôn Làng Bát 4, xã T, huyện H (nay là thôn Làng Bát 4, xã H, tỉnh Tuyên Quang) nhờ H cất giấu. Tuy nhiên quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định số ma túy trên là của Trần Anh T.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSKV2 ngày 28/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang truy tố bị cáo Dương Thị H, Đỗ Hồng Ph về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thị H, Đỗ Hồng Ph phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Dương Thị H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai tội từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đỗ Hồng Ph từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai tội từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HSST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 09 năm đến 10 năm tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 gói ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng tiếp đến là 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Dương Thị Huyền, Đỗ Hồng

Phương giám định ngày 17/3/2025”; 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong 01 bì niêm phong bên ngoài ghi “Tang vật vụ: Dương Thị Huyền giám định ngày 17/3/2025”; 01 đĩa sứ trắng bề mặt đĩa có bám dính tạp chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước ghi “Tên vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Tên mẫu vật: 01 đĩa sứ màu trắng”; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng. Đề nghị trả lại bị cáo Đỗ Hồng Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 PROMAX màu trắng, bên trong có 01 sim, trên mặt sim in “898404800029238245”; đề nghị trả lại bị cáo Dương Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu đen, bên trong có 01 sim, trên bề mặt sim có in “8984048000933457389”.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Thị H, Đỗ Hồng Ph khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng; các bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì; các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản xác minh sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 16/3/2025, tại quán gội đầu thuộc thôn C, xã H, tỉnh Tuyên Quang, Đỗ Hồng Ph, sinh năm 1985, trú tại thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang có hành vi chuẩn bị ma túy loại Ketamine; Dương Thị H, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang chuẩn bị địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy để Đỗ Hồng Ph, Dương Thị H và Tạ Xuân H2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy.

Hồi 13 giờ, ngày 16/3/2025, Đỗ Hồng Ph và Dương Thị H có hành vi tàng trữ trái phép 1,002g (*một phẩy không không hai gam*) Ketamine, mục đích để sử

dụng cho bản thân. Ngoài ra Dương Thị H còn có hành vi tàng trữ trái phép 4,457g (*bốn phẩy bốn năm bảy gam*) Ketamine, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Dương Thị H, Đỗ Hồng Ph đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Từ hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân phát sinh các vi phạm và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Dương Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Đỗ Hồng Ph có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo H có ông nội là Đặng Văn L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho các bị cáo. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, Điều 47 của BLHS. Đối với số ma túy thu giữ xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 tờ tiền mệnh giá 2.000đ và 5.000đ cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông cho Ph ma túy, cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Đối với Nguyễn Thị H1, khi cho Dương Thị H thuê nhà không biết H cất giấu ma túy và cho Ph, H2 trái phép chất ma túy tại nhà nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[9] Đối với Trần Anh T là người Dương Thị H khai nhờ cất giấu ma túy, cơ quan điều tra tiến hành các biện pháp điều tra tuy nhiên không đủ căn cứ, nên không xem xét xử lý.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tạ Xuân H2, Đỗ Hồng Ph. Ngày 20/3/2025 Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Thị H, Đỗ Hồng Ph phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thị H 07 năm 03 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (17/3/2025).

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng Ph 07 năm 03 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2024/HSST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) năm tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (17/3/2025).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng bao gói trong 01 gói ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng tiếp đến là 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Dương Thị H, Đỗ Hồng Ph giám định ngày 17/3/2025”; 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong 01 bì niêm phong bên ngoài ghi “Tang vật vụ: Dương Thị H giám định ngày 17/3/2025”; 01 đĩa sứ trắng bề mặt đĩa có bám dính tạp chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước ghi “Tên vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Tên mẫu vật: 01 đĩa sứ màu trắng”;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

Trả lại bị cáo Đỗ Hồng Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 PROMAX màu trắng, bên trong có 01 sim, trên mặt sim in “8984048000029238245”.

Trả lại bị cáo Dương Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS màu đen, bên trong có 01 sim, trên bề mặt sim có in “8984048000933457389”.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSNDKV2 - Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 1 tỉnh Tuyên Quang;
- CQĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- PC10 - Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Hoàng Cao Tiến

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSNDKV2 - Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 1 tỉnh Tuyên Quang;
- CQĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Cao Tiến